

Số: 24/2024/QĐST – K, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 19/8/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 47/2024/TLST-KDTM ngày 31/7/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thi công mặt đường bê tông nhựa*”.

**XÉT THẤY**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần Đ; Địa chỉ: Số B đường N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn X, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Châu Anh T – Nhân viên.

- Bị đơn: Công ty cổ phần P1; Địa chỉ: I đường B, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy T1, chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lưu Thị Bích P, chức vụ: Kế toán.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về xác định số tiền nợ: Công ty cổ phần Đ và Công ty cổ phần P1 xác định số tiền nợ như sau:

Tính đến ngày 19/8/2024, Công ty cổ phần P1 còn nợ Công ty cổ phần Đ tổng số tiền là: 286.006.631 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu, sáu nghìn, sáu trăm ba mươi một đồng). Trong đó bao gồm:

+ Nợ gốc: 206.882.000 đồng (Hai trăm lẻ sáu triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn đồng);

+ Nợ lãi chậm trả từ ngày 25/3/2022 đến ngày 15/7/2024 là: 79.124.631 đồng (Bảy mươi chín triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm ba mươi một đồng).

2.2 Phương thức và thời gian trả nợ: Công ty cổ phần Đ và Công ty cổ phần P1 trả nợ như sau:

Công ty cổ phần P1 sẽ có trách nhiệm trả hết toàn bộ khoản nợ 286.006.631 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu, sáu nghìn, sáu trăm ba mươi một đồng) cho Công ty cổ phần Đ thành 03 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 31/8/2024, Công ty cổ phần P1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Đ số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 30/9/2024, Công ty cổ phần P1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Đ số tiền 106.882.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn đồng);

+ Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 31/10/2024, Công ty cổ phần P1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Đ số tiền 79.124.631 đồng (Bảy mươi chín triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm ba mươi một đồng).

Trường hợp Công ty cổ phần P1 vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo cam kết nêu trên thì Công ty cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty cổ phần P1 phải trả một lần hết toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả nợ đúng như đã cam kết nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3 Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 7.150.165 đồng (Bảy triệu, một trăm năm mươi nghìn, một trăm sáu mươi lăm đồng) bị đơn Công ty cổ phần P1 phải chịu.

H lại cho Công ty cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí là 7.650.166 đồng (Bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng) theo các biên lai thu tiền số: 0001739 ngày 31/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Dương sự;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;

- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**Phan Văn Cường**